

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 02/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 11 - 01- 2021

V/v tranh chấp ly hôn,
nuôi con chung.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phi Hùng
2. Ông Lê Anh Việt

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Hữu Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 388/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2020/QĐXX-ST ngày 09 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Võ Công D, sinh năm 1980.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: Số 559, Tỉnh lộ 854, ấp Tân H, xã Tân Nhuận Đ, huyện Châu Thành, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Võ Công D trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Công D và chị Nguyễn Thị L trên cơ sở quen biết nên tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới vào năm 2003 đến năm 2004 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Tân, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 12/3/2004.

Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến khoảng năm 2007 chị L bỏ nhà đi không rõ lý do. Một vài năm đầu thì chị L có về thăm con nhưng sau

đó đến năm 2017 chị L không về thăm con nữa và mất liên lạc. Anh D đã đi tìm kiếm khắp nơi, kể cả về quê quán chị L ở ấp Đường Cày, xã Phú Tân, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nhưng cũng không biết tin tức gì của chị L. Do đó Anh D đã gửi đơn đến Tòa án huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp yêu cầu tuyên bố chị L mất tích. Đến ngày 09/10/2019 Tòa án đã mở phiên họp tuyên bố chị Nguyễn Thị L mất tích.

Trong quá trình chung sống vì tính tình không hợp dẫn đến vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Do thời gian xa cách nhiều năm nên Anh D không còn tình cảm với chị L. Nay anh Võ Công D yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống, Anh D và chị L có một người con chung tên Võ Thuận Th, sinh ngày 21/5/2004, hiện cháu Thành đang sống với Anh D. Khi ly hôn Anh D yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Nguyễn Thị L đã bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tuyên bố mất tích theo quyết định số 11/2019/QĐST-DS ngày 09/10/2019 và được Tòa án triệu tập họp lệ theo trình tự, thủ tục luật định nhưng chị L vắng mặt tại buổi hòa giải, xét xử nên không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu quan điểm về tuân thủ pháp luật tố tụng và nội dung giải quyết vụ án (có bài phát biểu kèm theo):

- Về tuân thủ pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- Về hướng giải quyết vụ án:

- + Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử cho anh Võ Công D được ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

- + Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Võ Thuận Th, sinh ngày 21/5/2004 cho Anh D trực tiếp nuôi sau khi ly hôn và chị L không cấp dưỡng nuôi con.

- + Về tài sản chung và nợ chung: Anh D trình bày không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Theo đơn khởi kiện anh Võ Công D yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị L và yêu cầu được nuôi con chung nên xác định đây là vụ án tranh chấp ly hôn và nuôi con chung theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét việc anh Võ Công D có đơn xin xét xử vắng mặt và chị Nguyễn Thị L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Xét hôn nhân giữa Anh D và chị L là trên cơ sở tìm hiểu, được gia đình hai bên chấp thuận nên tiến đến hôn nhân, vợ chồng có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn và được ủy ban nhân dân xã Phú Tân, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 12/3/2004 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Qua lời khai của Anh D xác định: Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến khoảng năm 2007 chị L bỏ nhà đi không rõ lý do, đôi lúc có trở về thăm con nhưng đến năm 2017 thì mất tin tức. Anh D đã đi tìm kiếm khắp nơi, kể cả về quê quán chị L ở ấp Đường Cày, xã Phú Tân, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, cũng không biết tin tức gì của chị L. Trên cơ sở yêu cầu của Anh D và sau khi tiến hành đăng tin tìm kiếm trên báo đài không có tin tức nên Tòa án huyện Châu Thành đã mở phiên họp tuyên bố chị Nguyễn Thị L mất tích. Hiện nay Anh D cũng không có tin tức gì của chị L.

Như vậy thời gian ly thân giữa Anh D và chị L cách đây đã nhiều năm, hoàn toàn mất liên lạc và Anh D cũng xác định không còn tình cảm với chị L. Qua đó cho thấy tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, đời sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình là điều kiện để cho ly hôn. Nên xét việc anh Võ Công D yêu cầu Tòa án cho ly hôn với chị Nguyễn Thị L là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Theo Anh D trình bày, trong thời kỳ hôn nhân giữa Anh D và chị L có 01 con chung là Võ Thuận Th, sinh ngày 21/5/2004, hiện cháu Thành đang sống với Anh D. Nay Anh D yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

Từ khi Anh D và chị L sống ly thân thì cháu Thành đã được Anh D trực tiếp chăm sóc cho tới nay, đồng thời chị L cũng bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tuyên bố mất tích vào ngày 09/10/2019, hiện cũng chưa có bất kỳ tin tức nào của chị L. Do đó, thực tế chỉ có Anh D mới đủ điều kiện để chăm sóc cháu Thành, vì vậy để đảm bảo sự phát triển toàn diện cho cháu Thành thì

xét việc Anh D yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh D trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Anh D chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 227; Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Cho anh Võ Công D được ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

- Về con chung: Giao con chung là Võ Thuận Th, sinh ngày 21/5/2004 cho anh Võ Công D trực tiếp nuôi sau khi ly hôn, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Anh Võ Công D phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008145 ngày 05/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Anh D đã nộp xong.

- Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã Phú Tân (18/2004);
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Văn Bình

